TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/DS-ST.
Ngày 13- 5 - 2020
V/v "Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm)".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phụng.

2. Ông Dương Hồng Hải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Tô Văn Thừa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2020/TLST- DS, ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1982. Cư trú tại: ấp Ph, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

* *Bị đơn*: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1977. Cư trú tại: ấp Ch, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 08 tháng 01 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị D trình bày: Vào khoảng 16 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2019, chị D đến lò rèn Chí Tđể nhận tiền công của chồng chị D, thì chị K là chủ lò rèn có đề nghị chị D làm nhân chứng cho chị K, vì chị K thưa kiện bà Đặng Thị D, nhưng vợ chồng chị D không đồng ý với yêu cầu của chị K. Vì vậy, chị K không hài lòng, nên kiếm

chuyện chửi vợ chồng chị D, dùng những lời lẽ thô tục với vợ chồng chị D, xua đuổi vợ chồng chị D ra khỏi nhà và chị K đánh chị D phải đi nằm bệnh viện và điều trị ttại Trung tâm y tế huyện Cù Lao Dung từ ngày 20/9/2019 đến ngày 27/9/2019 thì chị D xuất viện. Khi sự việc xảy ra chị D trình báo Công an thị trấn Cù Lao Dung, vào ngày 04/10/2019, Công an thị trấn Cù Lao Dung mời chị D và chị K, anh T đến làm việc nhưng vụ việc giải quyết không thành. Đến ngày 19/11/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung ra thông báo số 32/TB-CQCSĐT về nội dung kết luận thương tích của chị D và vào ngày 19/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung ra công văn số 86/CQCSĐT có nội dung kết luận hành vi của chị K không có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.Trong thời gian nằm điều trị thương tích chị D đã phải chi và mất những khoản chi phí sau: Tiền thuốc điều trị tổng cộng là: 1.318.527 đồng; Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng các khoản chi phí là: 9.058.527 đồng (*Chín triệu không trăm năm mươi tám ngàn năm trăm hai mươi bảy đồng).*

Nay chị Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Theo đơn khởi kiện chị D yêu cầu chị K phải bồi thường cho chị D số tiền bị thiệt hại do sức khỏe xâm phạm bao gồm: Tiền thuốc điều trị tổng cộng là: 1.318.527 đồng; Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng các khoản chi phí là: 9.058.527 đồng (*Chín triệu không trăm năm mươi tám ngàn năm trăm hai mươi bảy đồng).* Nay chị D xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là yêu cầu chị K phải bồi thường cho chị D số tiền bị thiệt hại do sức khỏe xâm phạm bao gồm: Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng các khoản chi phí là: 7.740.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).*

* Tại văn bản phúc đáp thông báo về việc thụ lý vụ án, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thâm, bị đơn là chị Nguyễn Thị K trình bày: Vào ngày 20/9/2019, chị D cùng chồng là ông Võ Văn Tr có đến nhà chị K để tính tiền lương và xin nghĩ việc. Sau khi vào nhà chị K trong lúc chồng chị K là anh Trần Chí T và ông Tr nói chuyện thì chị D lấy điện thoại ra quay và đưa điện thoại ngay mặt chồng chị K với thái độ rất bất lịch sự. Sau khi tính toán tiền lương cho ông Tr xong thì chị K đề nghị ông Tr cùng chị D ra về vì thái độ của chị D là muốn gây sự. Khi chị D đi ra khỏi nhà chị K thì vừa đi vừa chửi chị K, rồi sau đó

chửi luôn mẹ chị K và cũng là mẹ ruột của chị D. Vì quá bức xúc khi chị D là con mà chửi cả mẹ ruột của mình, nên chị K không thể nhịn được, vì lẽ đó mà chị K có chạy ra dùng tay tát vào mặt bà D 02 (Hai) cái thì được mọi người can ngăn nên sự việc dừng lại. Hành động dùng tay tát vào mặt của bà D của chị K là trong trạng thái tinh thần bị kích động do thái độ hỗn xược của chị D đối với mẹ chị K. Chị D đã có chủ ý gây sự ngay từ đầu, nên có sự chuẩn bị, khi bị chị K tát vào mặt thì chị D có đi bệnh viện là nhằm mục đích ăn vạ. Chị K là phụ nữ, chỉ dùng tay tát chị D có hai cái và được mọi người can ngăn thì không thể có thương tích đến mức phải nhập viện và điều trị với thời gian và tiền thuốc như chị D đã xuất trình với Tòa án. Ngoài ra, chị D cho rằng tổn thất tinh thần là rất khó chấp nhận, bởi vì, một người con mà lớn tiếng chửi ngay chính mẹ ruột của mình cho thiên hạ nghe thì làm gì còn biết cảm giác xấu hổ nữa mà tổn thất tinh thần. Do đó chị chỉ thống nhất bồi thường cho chị D số tiền thuốc điều trị do bệnh viện đưa ra, còn những khoản chi phí còn lại thì chị K không đồng ý bồi thường cho chị D.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

1. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong vụ án này Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay chị K đã thừa nhận là chỉ 01 mình chị đánh chị D, gây thương tích cho chị D, ngoài ra không có ai tham gia đánh chị D. Như vậy, cho thấy chính chị K là người gây thương tích cho chị D, chị D cũng đã đi nằm bệnh viện có giấy chứng nhận thương tích, giấy ra viện. Từ hành vi gây thương tích của chị K đối với chị D, nên chị D mới được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung đưa đi giám định thương tích, nhưng do tỷ lệ thương tích không đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã ra văn bản không khởi tố vụ án hình sự số 86/CQCSĐT, ngày 19/11/2019 để các đương sự giải quyết về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do đó, tại phiên tòa hôm nay chị D yêu cầu chị K phải bồi thường cho chị D chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của chị D là xử buộc chị Nguyễn Thị K phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị D các khoản chi phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án xảy ra tại ấp Chợ, thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 20/9/2019. Sau khi vụ án xảy ra thì Công an thị trấn Cù Lao Dung, Công an huyện Cù Lao Dung lập biên bản vụ việc theo đúng trình tự quy định của pháp luật, ra Quyết định trưng cầu giám định. Do không có căn cứ để khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã ra văn bản không khởi tố vụ án hình sự số 86/CQCSĐT, ngày 19/11/2019 để các đương sự giải quyết về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ngày 26/12/2019 chị Nguyễn Thị D có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi đến Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, ngày 08/01/2020 chị D có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại sức khỏe. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ tranh chấp là Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) theo Điều 590 của Bộ luật dân sự. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị D thay đổi yêu cầu khởi kiện, chị D yêu cầu chị K phải bồi thường cho chị D số tiền bị thiệt hại do sức khỏe xâm phạm bao gồm: Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng các khoản chi phí là: 7.740.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).* Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Xét về nội dung vụ án:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị D yêu cầu chị Nguyễn Thị K phải bồi thường cho chị D số tiền bị thiệt hại do sức khỏe xâm phạm bao gồm: Tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tổng cộng các khoản chi phí là: 7.740.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).*

Bị đơn là chị Nguyễn Thị K chỉ thống nhất bồi thường cho chị D số tiền thuốc điều trị thương tích là: 1.318.527 đồng còn các khoản chi phí khác chị K không thống nhất bồi thường cho chị D.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị D trình bày là chị K đánh chị gây thương tích, nên chị mới đi nằm bệnh viện từ ngày 20/9/2019 đến ngày 27/9/2019, có giấy

chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện Cù Lao Dung và được cấp giấy ra viện. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 273/TgT – PY ngày 11/11/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ thương tích của chị Nguyễn Thị D là 0%. Do không có căn cứ để khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã ra văn bản không khởi tố vụ án hình sự số 86/CQCSĐT, ngày 19/11/2019 để các đương sự giải quyết về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, nên chị D yêu cầu chị Nguyễn Thị K phải bồi thường cho chị các khoản chi phí khác là tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh: 280.000 đồng x 7 ngày = 1.960.000 đồng; Tiền ngày công lao động của người bệnh: 200.000 đồng x 7 ngày = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.400.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là: 02 x 1.490.000 đồng = 2.980.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay chị K cũng thừa nhận là chỉ 01 mình chị tát chị D 02 bạt tay, gây thương tích cho chị D, ngoài ra không có ai tham gia đánh chị D. Như vậy, cho thấy chính chị K là người gây thương tích cho chị D, chị D cũng đã đi nằm bệnh viện có giấy chứng nhận thương tích, giấy ra viện. Từ hành vi gây thương tích của chị K đối với chị D, nên chị D mới được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung đưa đi giám định thương tích, nhưng do tỷ lệ thương tích không đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã ra văn bản không khởi tố vụ án hình sự số 86/CQCSĐT, ngày 19/11/2019 để các đương sự giải quyết về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do đó, tại phiên tòa hôm nay chị D yêu cầu chị K phải bồi thường cho chị D chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên. Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với số tiền bồi dưỡng sức khỏe tại phiên tòa chị D yêu cầu chị K phải bồi thường số tiền là 1.400.000 đồng thì Hội đồng xét xử xét thấy thương tích của chị D là không lớn, sau khi chị D xuất viện về nhà cũng không có chỉ định của bác sĩ về việc nghĩ dưỡng, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu mà chị D yêu cầu chị K phải bồi thường số tiền là 1.400.000 đồng. Đối với với số tiền tổn thất tinh thần mà chị D yêu cầu chị K phải bồi thường số tiền là 2.980.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy thương tích của chị Dkhông lớn (0%) cũng không để lại di chứng hay cố tật gì cho chị D, nên chỉ chấp nhận cho chị D là buộc chị K phải bồi thường chị D số tiền tương ứng 01 tháng lương tối thiểu là 1.490.000 đồng, còn các khoản chi phí khác được Hội đồng xét xử chấp nhận.Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của chị D là chỉ buộc chị Nguyễn Thị K phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị D các khoản chi phí cụ thể như sau: Tiền ngày công lao động của người bệnh 07 ngày x 200.000 đồng/01 ngày = 1.400.000 đồng, tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh là 07 ngày x 280.000 đồng/01 ngày = 1.960.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng, tổng cộng là 4.850.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).*

Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Nguyễn Thị K phải nộp số tiền là 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Do chị D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên chị D không thuộc trường hợp được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 17 Luật phí và Lệ phí; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

Buộc chị Nguyễn Thị K phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị D số tiền là 4.850.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).*

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Nguyễn Thị K không bồi thường số tiền 4.850.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)* thì hàng tháng chị K còn phải trả lãi cho chị D đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị K phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*; chị Nguyễn Thị D được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Mỹ Xuyên